

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/DS-ST
Ngày 24-7-2024
V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại do tài sản bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Thị Út Lùng.

Ông Lê Quang Đây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Diễm Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Thuý Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 212/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023 về “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST – DS ngày 24 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp CL, xã TG, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Lê Văn M, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp RV, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Thanh B (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp RV, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

+ Ông Ngô Công L, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp RV, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

+ Bà Lê Thị Bé N (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp RV, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn ông Nguyễn Thành T trình bày:* Tháng 5 năm 2022 ông T hùn vốn nuôi tôm công nghệ cao với ông Ngô Công L, ông hùn vốn đầu tư nuôi tôm, ông L hùn quản lý và chủ sử dụng đất tọa lạc tại ấp RV, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau. Phần đất ông L giáp ranh với đất ông Phan Thanh B, đất ông B giáp ranh với đất ông Lê Văn M. Ông thuê cơ giới thi công 09 ao, trong đó 06 ao nuôi, 02 ao lắng, 01 ao chứa. Ngày 27/12/2022 âm lịch ông thả 600.000 con giống CP vào 01 ao nuôi dèo để dự định thả ra 03 ao. Đến khoảng 10 giờ đêm mùng 04 tết ngày 04/01/2023 âm lịch (ngày 25/01/2023 dương lịch) ông L điện thoại cho ông hay nước tràn vào ao tôm. Sáng hôm sau ông đến xem thì thấy nước ngập toàn bộ các ao tôm và ông điện thoại cho chính quyền hay để vào lập biên bản và dùng điện thoại ghi hình lại toàn bộ việc ngập nước.

Nay ông yêu cầu ông M bồi thường các khoản thiệt hại cụ thể như sau:

Tiền con giống là 92.400.000 đồng;

Tiền Clo 4 thùng là 9.200.000 đồng;

Tiền 1 thùng thuốc tím là 4.500.000 đồng;

Tiền sửa chữa 9 ao là 121.000.000 đồng.

Tổng cộng yêu cầu bồi thường 227.100.000 đồng.

- *Bị đơn ông Lê Văn M trình bày:* Ông có phần đất tiếp giáp với đất bà Lê Thị Bé N, hậu đất giáp ranh với hậu đất của ông Phan Thanh B, đất ông B giáp đất ông L. Chiều khoảng 18 đến 19 giờ mùng 4 tết năm 2023 ông phát hiện nước ngập tràn qua lộ đan xi măng 1,5m ngay vị trí cống xổ vuông của ông hướng tiếp giáp sông Rạch Vệt, liền sau đó nước chảy mạnh đẩy trôi lộ xi măng nông thôn 1,5m, trôi luôn cái cống xổ vuông của ông, chiều ngang bị bể khoảng 06m đến 07m. Sau đó, ông đi thuê xáng cuộc thì đến chiều ngày mùng 5 tết xáng cuộc vào đắp lại. Sau khi bị bể cống thì nước tràn tự do vào vuông của ông làm tràn nước qua đất bà Lê Thị Bé N, từ vuông bà N tràn nước qua ao tôm công nghiệp của ông T, ông B. Việc bể cống ngập nước là lần đầu tiên, do thiên tai thủy triều dâng cao và ông cũng không muốn việc này xảy ra nên không đồng ý bồi thường.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngô Công L trình bày:* Ông thống nhất với lời trình bày trên của ông T là đúng. Chiều ngày mùng 4 tết, các hộ nuôi tôm công nghiệp ở gần đó phát hiện vị trí cống xổ vuông của ông M mới bị phá bờ, nước dâng lên gần ngập lộ, các hộ dân đó yêu cầu ông M đắp lại, ông M có lại đắp chưa xong thì ông M bỏ đi. Đến khoảng 21 đến 22 giờ đêm mùng 4 tết thì nước ngập vào ao tôm công nghiệp của ông T, sau đó nước ròng thì sáng hôm sau nước lớn ngập thêm 01 lần nữa, các ao tôm bị ngập toàn bộ nên ông điện thoại

báo cho ông T biết.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Bé N trình bày:* Nguyên nhân do nước tràn từ ruộng ông M nên có yêu cầu bồi thường thì yêu cầu ông M bồi thường, bà không có liên quan nên từ chối tham gia toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

- Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về thủ tục tố tụng giải quyết vụ án dân sự. Qua xem xét lời trình bày của các đương sự và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành T yêu cầu ông Lê Văn M bồi thường số tiền 227.100.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông T phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Thanh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do; bà Lê Thị Bé N vắng mặt có yêu cầu vắng mặt. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông B và bà N là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và lời trình bày của các bên đương sự là phù hợp nhau được thể hiện vào chiều mừng 04 tết ngày 25/01/2023 thủy triều ngoài sông dâng cao làm tràn qua lộ xi măng nông thôn 1,5m ngay vị trí cống xô ruộng của ông M, sau đó nước chảy mạnh làm lộ xi măng nông thôn 1,5m và cống xô ruộng xi măng bị đẩy trôi, sụp vào phía trong ruộng của ông M, nước tràn tự do vào ruộng của ông M làm tràn nước qua đất của bà Lê Thị Bé N, sau đó nước từ ruộng bà N tràn qua ruộng ông B, ông L và tràn nước vào ao tôm công nghiệp của ông T. Tại biên bản khảo sát thiệt hại do sự cố thiên tai ngày 26/01/2023 của UBND xã Hiệp Tùng thể hiện: *“Vào đêm 25 rạng 26/01/2023, cống xô ruộng tôm của ông Lê Văn M - ấp Rạch Vẹt bị sạt lở sụp vào phía trong kéo theo sạt lở lộ giao thông nông thôn ngang khoảng 6m – nước ra vào tự Nén. Đến khoảng 4 giờ ngày 26/01/2023 do triều cường lớn, nước tràn qua Nền ao tôm của người dân. Trong đó nước tràn ngập khu công nghiệp (nuôi tôm) của ông Ngô Công L gây thiệt hại...”*. Ngoài ra, các đương sự cũng thừa nhận thủy triều hàng năm đều tăng cao từ tháng 10 đến tháng 01 âm lịch và đỉnh điểm là tháng 12, mỗi năm lại tăng cao thêm một ít và nguyên

nhân gây bể bờ đất của ông M là do nước ngoài sông dâng cao. Điều này cho thấy lượng nước ngoài sông dâng rất cao vào ngày 25, rạng sáng ngày 26/01/2023 và chảy mạnh làm bể bờ, trôi cống xi măng của ông M kéo theo trôi cả lộ đan xi măng nông thôn 1,5m vị trí tiếp giáp sông Rạch Vẹt, nước tràn tự do vào ruộng ông M làm tràn nước qua đất bà Lê Thị Bé N, nước từ ruộng bà N tràn qua khu vực các hộ giáp ranh trong đó có ao tôm công nghiệp của ông T, ông B. Nếu bờ đất ruộng bà N, ông L, bờ ruộng ao công nghiệp ông T cao thì nước không thể tràn qua được. Do đó, có căn cứ cho rằng do thủy triều đột ngột dâng quá cao làm bể bờ đất của ông M là sự kiện bất khả kháng, sự việc này là ngoài mong muốn của bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 584 Bộ luật dân sự.

[2.1] Mặt khác, việc thiệt hại của ông T một phần cũng do bờ đất của ông M, bà N, ông L, ông B, bờ ao công nghiệp của ông T còn thấp, không chắc chắn làm nước tràn qua ao tôm công nghiệp của ông T không phải lỗi hoàn toàn của ông M.

[2.2] Ngoài ra, ông T không chứng minh được thiệt hại là sau khi bị nước tràn thì số lượng tôm trong ao còn lại là bao nhiêu, nguyên nhân tôm bị chết và nguyên nhân các ao tôm bị sạt lở cũng chưa được cơ quan chuyên môn giám định, định giá làm rõ. Các thiệt hại của ông T tổng 227.100.000 đồng nhưng đều không có hoá đơn chứng từ hợp lệ.

[3] Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông T yêu cầu ông M bồi thường số tiền 227.100.000 đồng là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Tòa án.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm ông T phải chịu toàn bộ theo quy định pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 273, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thành T yêu cầu ông Lê Văn M bồi thường số tiền 227.100.000 đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm buộc ông Nguyễn Thành T phải chịu 11.355.000 đồng (227.100.000 đồng x 5%), ông T dự nộp 5.678.000 đồng tại biên lai số 0013799 ngày 14/12/2023 được chuyển thu đối trừ, ông T còn phải nộp thêm 5.677.000 đồng.

3. Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- CCTHADS huyện Năm Căn;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Quốc Kiên